

**QUYẾT ĐỊNH**

**Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn Dự án Nâng cấp  
đường Xuân Thành - Trảng Táo, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính  
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà  
thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 629/BC-SKHĐT  
ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các  
gói thầu tư vấn Dự án Nâng cấp đường Xuân Thành - Trảng Táo, huyện Xuân  
Lộc, tỉnh Đồng Nai.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn Dự án  
Nâng cấp đường Xuân Thành - Trảng Táo, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, với  
nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** UBND huyện Xuân Lộc chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà  
thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy  
định và lưu ý:

- Căn cứ vào vốn bố trí kế hoạch để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu  
phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thắc  
mắc yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Đức**

## PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số

/QĐ-UBND ngày

/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

| STT | Tên gói thầu                                                                                                           | Giá gói thầu<br>(đồng)                                                                           | Nguồn vốn                                | Hình<br>thức lựa<br>chọn nhà<br>thầu  | Phương<br>thức lựa<br>chọn nhà<br>thầu | Thời gian bắt<br>đầu tổ chức<br>lựa chọn nhà<br>thầu | Loại<br>hợp<br>đồng | Thời gian thực<br>hiện hợp đồng       |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------|
| 1   | Gói thầu số 01 (tư vấn): Khảo sát địa hình và lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình.                 | 1.151.991.000<br>(Một tỷ, một trăm năm mươi một triệu, chín trăm chín mươi một nghìn đồng chẵn). | 50% ngân sách tỉnh + 50% ngân sách huyện | Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng | Một giai đoạn hai túi hồ sơ            | Quý IV năm 2021                                      | Trọn gói            | Tối đa 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng |
| 2   | Gói thầu số 02 (tư vấn): Khảo sát địa chất bước lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình.                         | 131.175.000<br>(Một trăm ba mươi một triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn).              | 50% ngân sách tỉnh + 50% ngân sách huyện | Chỉ định thầu rút gọn                 |                                        | Quý IV năm 2021                                      | Trọn gói            | Tối đa 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng |
| 3   | Gói thầu số 03 (tư vấn): Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình.                                      | 154.096.000<br>(Một trăm năm mươi bốn triệu, không trăm chín mươi sáu nghìn đồng chẵn).          | 50% ngân sách tỉnh + 50% ngân sách huyện | Chỉ định thầu rút gọn                 |                                        | Quý IV năm 2021                                      | Trọn gói            | Tối đa 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng |
| 4   | Gói thầu số 04 (tư vấn): Thẩm định hồ sơ mời thầu (E-HSMT) và thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 01. | 2.200.000<br>(Hai triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn).                                              | 50% ngân sách tỉnh + 50% ngân sách huyện | Chỉ định thầu rút gọn                 |                                        | Quý IV năm 2021                                      | Trọn gói            | Tối đa 10 ngày đối với mỗi loại công  |

|                                  |                                                                                                                                 |                                                                                                         |                                          |                       |  |                 |          |                                            |
|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------|--|-----------------|----------|--------------------------------------------|
| 5                                | Gói thầu số 05 (phi tư vấn): Đo chỉnh lý biến động lập thông báo thu hồi đất, bản đồ địa chính thu hồi đất và cắm mốc ranh đất. | 200.000.000<br>(Hai trăm triệu đồng chẵn).                                                              | 50% ngân sách tỉnh + 50% ngân sách huyện | Chỉ định thầu rút gọn |  | Quý IV năm 2021 | Trọn gói | Tối đa 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng việc |
| <b>Tổng giá trị các gói thầu</b> |                                                                                                                                 | <b>1.639.462.000 đồng (Một tỷ, sáu trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng chẵn).</b> |                                          |                       |  |                 |          |                                            |

**Ghi chú:** Khối lượng công việc của các gói thầu theo dự án được duyệt.